Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

SỐ 998 NĂM THỨ MƯỜI — MỖI SỐ 4 XU — 丙子年 十月廿七日 — NGÀY THỨ NĂM 10 DÉCEMBRE 1936

DÉPOT LÉGAL IndoChine N° A818

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 6$00	8$00
Sáu tháng 3.50	4.50
Ba tháng 1.80	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BÁO-QUÁN
55 rue, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: 62
Giây thép: TIENGDAN HUE

Họa phúc đều tự mình tìm lấy.
(Mạnh-Tử)

ƠN MIỆNG

(Cái ơn không tốn, từ cá-nhân đến quốc-tế)

Ở trong xã-hội loài người mà kể cái việc tốt nhất, được người đời khen ngợi nhứt, tưởng không có gì đáng chuộng hơn sự làm ơn. Nhà đại cứu thế bỏ mình mà lo cứu khổ cho chúng sanh, nhà anh hùng hy sanh cả thảy mà làm việc giúp ích cho nhân-loại, tượng đồng bia đá, sử sách chói dọi muôn đời, chính là kỷ niệm cái công nghiệp làm ơn đó chớ chả có gì khác.

Tuy vậy, làm ơn, cái tên vẫn tốt đẹp mà cái thiệt chẳng dễ dàng. Vì công việc vớt chim chữa cháy, kẻ đói phải giúp cơm, kẻ đau phải giúp thuốc, kẻ bị hoạn nạn khốn cùng phải làm thế nào cho chúng thoát khỏi cái hãm «chết» v. v... công việc rất khó nhọc mà nhứt là phòng-hại đến cái dấy «ích-kỷ» mà thông thường người đời khó lòng buông ra được. Bởi thế, cốt tránh cái thiệt làm ơn mà muốn được cái danh làm ơn, tự-nhiên trong xã-hội loài người mới xuất hiện một thứ ơn không tốn, ấy là «ơn miệng» (ơn ✠):

Ông điền-chủ bảo người tá điền:

«Ngày làm tháng ăn mà mùa nầy trời hạn mất cả, tao biết nhà mầy đói; phải, tao định cho mầy mượn ít lúa ăn dến mùa sau sẽ trả cũng được, nhưng ngặt tao có việc tiêu, nên không...»

Quan phụ mẫu bảo người bị vu cáo:

«Biết rõ mầy bị vu oan, quan sẵn lòng muốn tha ngay, nhưng vì lệnh trên buộc...»

Thầy phán phủ ủy tên phu xe khi nó ngửa tay xin tiền thêm:

«Chà, chạy đoạn đường nầy mấy cây số, mầy chạy giỏi đó. Nhưng tao chỉ còn 0$15, bữa sau đi lần khác sẽ cho thêm...»

Đại loại cái lối «ơn miệng» ấy, chúng ta thường thấy luôn, nhưng nào chỉ trong sự dăng dính giữa người nầy với người kia đâu, chính trên cuộc quốc-tế hang-giao có những tờ hiệp ước giao kết, chữ ký bằng cái mẹt, mà động đến có nhịp cần phải cứu giúp nhau, cứu giúp theo như lời đã giao hẹn, mà cũng thấy diễn cái trò «ơn miệng» đó.

Thí ta thử xem:

1. Công ước 9 nước và hội Quốc-liên, nước Tàu là một nước hội viên trong các cuộc giao kết ấy. Nhật chiếm Mãn châu và xâm đoạt cả miền Hoa bắc là lãnh thổ hoàn chỉnh của Tàu, Quốc-liên phái ủy-ban do Lý-đốn làm đầu sang điều-tra, nào không chịu nhận nước Mãn-châu bất hợp-pháp, nào sẽ trừng phạt nước xâm-lược bạo-hoạnh; mà rút cục, Tàu cứ mất đất, mất quyền! Ơn miệng!

2. Nước A dầu dân da đen, vẫn là nước tự chủ có chưn trong hội Quốc-liên; Mussolini độc-tài Ý kéo quân sang xâm đoạt, tàu bay, xe «tăng», ném bom, thi đủ ngọn tàn bạo; nước Anh đứng ra dề khởi vấn-đề «kinh-tế chế-tài», lại nhiều nước tỏ lòng tán giúp kẻ yếu đương bị nước mạnh đè nén. Người A mừng thầm, tưởng đâu mình được đội cái

(Xem tiếp qua trang 3 cột 4)

Nạn thất nghiệp ở Pháp có giảm

Paris, 4 Décembre. — Phòng Thống kê tường cho hay rằng ngày 28 Novembre số thất nghiệp toàn nước Pháp được cứu giúp là 407.837 người, thế là so với tuần lễ năm ngoái có thua 1.635 người.

Trong 3 năm nay, đó là lần đầu mà đầu mùa đông số thất nghiệp được giảm ít thua số năm vừa qua cũng trong lúc ấy. Từ ngày 10 octobre số người thất nghiệp được giảm dần hạ được 3 750 mà trong lúc ấy, năm ngoái đã thấy tăng đến 37.137 người.

Bộ Thuộc-địa khen...

Paris, 3 Décembre. — Quan Tổng-trưởng Thuộc địa có gởi điện tín cho quan Toàn quyền Đông dương tỏ lòng hân hoan của Chính phủ về cái kết cuộc của cuộc đình công thợ đá than ở Bắc kỳ.

TRƯỚC HẠ-NGHỊ-VIỆN PHÁP

VẤN-ĐỀ NGÔN-LUẬN VÀ NGOẠI-GIAO

Nghị-viện chuẩn-y điều luật cấm nhà báo lãnh tiền «tủ kín» — Hữu-phái công-kích chính-phủ — Ngoại-trưởng Yvon Delbos tuyên bố giữ tình thân mật đối Anh

Luật báo giới tại Hạ nghị viện Pháp

Paris, 3 12. — Chiều nay, đêm nay và ngày mai Hạ-nghị-viện Pháp thảo luận luận về đạo luật báo giới. Ông Fernand Laurent nhắc lại một số báo *Populaire* mà trong ấy thủ tướng Blum trước kia có viết rằng ông cha thích thấy báo giới bị trụy lạc hơn là thấy báo giới bị xiềng xích. Ông Troequer, một vị Thượng thư cũ cho rằng phân ra hạng người công và hạng người tư là đúng, nhưng ông bày tỏ cái ngay có một hội đồng thẩm phán riêng dành cho báo giới.

Trong phiên họp buổi mai có một cuộc cãi nhau kịch liệt xảy ra giữa ông Henriot và ông Vaillant-Couturier. Ông V. Couturier có phàn nàn rằng các đạo luật về báo giới thi hành, nhứt là đối với cộng sản; ông có kể nhiều tờ báo và hãng thông tấn

Đến trưa khi Hạ nghị viện giải tán rất ồn ào.

Khoản đầu luật báo giới đã được chuẩn Y

Paris, 3-12. — Hạ nghị viện sẽ bàn ngày đầu thay đổi đề trình bởi nhiều người hữu phái và trung nhưng, trong số ấy có ông Louis Martin. Nghị viện chuẩn hứa đầu thay đổi của đảng cộng sản về việc buộc các người hứa vốn hoặc xuất vốn và của công chúng báo giới phải biên tên mình sau tên các hội mà mình đứng làm trị sự, chủ nhiệm hoặc quản lý.

Paris, 4-12. — Ông nghị xã hội Lasry có tỏ một ý kiến mà ông cho là của phần đông các nhà làm báo là «phải duy trì cái thanh thế của nghề nghiệp».

Cuộc thảo luận chung đã bế mạc.

Ông Marin bình vực cho một phần dự án tăng nặng thêm các hình phạt về sự làng mạ và nói xấu, đài các tay trong nghị viện cũng đồng một trực với thường dân khác. Nghị viện đã bác bản phần án nầy với 323 lá thăm phủ quyết, 193 lá khả quyết.

Một đầu sửa đổi của ông Parmentier xin giảm khoản thuộc về hội vô danh cũng bị bác (356 phiếu phủ quyết, 240 khả quyết).

Buổi mai nay cuộc tranh luận kế tiếp, Hạ nghị viện đã chuẩn y với 578 phiếu (2 phiếu chống) điều sửa đổi do ông Deschizeaux ở xã hội họp nhứt bị chính phủ và riêng bác bác; điều sửa đổi nầy cấm các hội và các quan chức nhà nước không được chia của kín (fonds secrets) cho các báo và cấm các nhà làm báo không được lãnh tiền ấy, nếu trái sẽ bị phạt từ 500 đến 1.000 quan. Điều cấm nầy không thi hành với nhựt trình Pháp xuất bản ở ngoại quốc hoặc nhựt trình xuất bản ở Pháp mà đăng về thông tin tức Pháp ra ngoài.

Hạ nghị viện cũng chuẩn y đầu sửa đổi của ông nghị cộng sản Vaillant Couturier cấm nhựt trình Pháp lãnh tiền phụ cấp kín của ngoại quốc.

Khoản nhứt đạo luật báo giới được chuẩn y. Hạ nghị viện họp đến thứ ba sẽ kế tiếp cuộc thảo luận.

Cuộc tranh luận về chánh sách ngoại giao

Paris, 4-12 — Chiều nay Hạ nghị viện bắt đầu tranh luận về chánh sách ngoại giao. Ông Péri cắt cho cái thuyết đừng cấm chỉ khi giới qua Tây ban nha ông nói: «Bổn quyền của Đức và của Ý ở Địa trung hải là cũng hệ trọng với Pháp như hệ trọng với Anh vậy».

Ông Marganne tỏ ý rằng có khuyt giúp cứu Đức cũng sự cho Đức có quyền chiếm cứ ở Tây dương.

Ông Paul Reynaud nói rằng vấn đề bất can thiệp đối Tây ban nha sẽ gây được đại đa số ở Hạ nghị viện. Ông nói: «Chính phủ mới của Tây ban nha đến đi thì nhà nào cũng phải chung cùng lợi quyền với Pháp để bảo vệ bờ cõi của Tây ban nha. Ông

(Xem qua trang 4 cột)

VẠN-VẠN

Đường xe lửa suốt

Trời Nam đất Bắc cách hai đầu,
Xe sắt từ nay suốt một làu.
Sức mạnh nhờ hơi than, nước, lửa,
Đường xa vượt nẻo cống, hầm, cầu.
Hai bên sông núi dăng hàng rước,
Muôn giặm giông mây một chớp thâu.
Khoa học giúp đời đành đáng chép,
Công người chung góp ít gì đâu!

T. K.

Nhà quê với xe hỏa

Khói bay đen nghịt xép-lê vàng,
Cau rầu gì tà chạy thẳng đường?
Sau trước mấy toa xâu một tụi,
Non sông muôn giặm rút đầy gang.
Bằng đồng vượt núi trông lanh chóng,
Chở khách chuyên hàng rỏ ngỡ ngang.
Nam-Bắc từ nay gần gũi rịt,
Kia ai chia rẽ giống Hồng-Bàng?

Mới thấy

Ngũ-hành-sơn

«Non nước» ai xây khéo thế rầy,
Ngũ-hành-sơn, tiếng vẫn là đây.
Huyền-không động thâm rêu in đá,
Vọng-hải đền cao nước lẫn mây.
Phong cảnh người đào nhiều vẻ đẹp,
Khói hương cảnh Phật động lòng chay.
Đoái nhìn: hoa, cỏ, trời, non, nước,
Cách bức đường kia cát bụi đầy.

Hương-Đình

CHUYỆN ĐỜI

Cũng vì ông ấy là vua

Ông nói? Ông Edouard VIII, vua nước Anh cải-lợi. Làm vua một nước như nước Anh, mà ông ấy chưa có vợ. Lẽ tất nhiên ông ấy sẽ cưới vợ, nếu ông ấy không thể chỉ nghĩa độc thân. Hoàng độc thân sao được, vì làm vua cần phải sinh con để cháu, để cho giòng họ mình nối được có người nối vị ở ngai vàng.

Vậy nên tuy vua Edouard VIII có tỏ ra bộ kén chọn, có từ chối bao nhiêu mối bỏ của các đình thần đem lại cho, mà rồi ngài cũng phải nghĩ tới chuyện sinh con để cháu. Vì vậy mà nhà vua mới tỏ ý muốn cưới một người Mỹ là bà Simpson. Mà cũng kỳ thật! Cái ông đã tỏ ý kén chọn bao nhiêu lần, nay lại lấy một người đàn bà đã hai lần đã chồng hoặc chồng đã. Vì bà Simpson nầy là một hoa khôi Mỹ, năm 1916 bà 20 tuổi đã lấy ông Spencer một hải quân đại úy Mỹ, rồi qua năm 1924 bà với đại úy đã ly dị. Cách 4 năm sau, qua năm 1928 bà lại lấy ông Ernest Simpson ở Luân đôn, thì vừa rồi trong năm nay bữa 27 Octobre lại ly dị nữa.

Nhưng câu chuyện trước của bà Simpson là kể mà nghe thơi vậy, chớ đàn bà đã có mấy chồng nay tay không chưn rồi, vua Edouard cũng có thể cưới được. Có đâu phải chỉ ông Edouard VIII cũng như anh với tôi, thì ông ưng ai ông cưới nấy, hoặc cũng nữa đầu cho bên nhà gởi mà có theo cái tục đã man bắu mình mà sách lễ nọ kia, cũng chẳng qua là chuyện phụ thuộc, để nữ trí lắm. Cái nầy vì ông Edouard VIII là một ông vua, nếu bà người nào làm vợ vua nước Anh tức là hoàng hậu nước Anh, mà bà hoàng hậu nước Anh thì phải điều kiện nầy điều kiện khác... Vậy nên vì bà Simpson đầu là một bạn khả, cũng người trang đài giỏi, nên không thể làm hoàng hậu nước Anh, rồi nên chi nghị viện nước Anh, các đình thần nước Anh không bằng lòng cho vua Anh cưới bà Simpson ấy! Thình lình mà cái vấn đề hôn nhân của vua Edouard VIII trở thành một vấn đề tối quan hệ ở nước Anh, có quan hệ đến cả đế quốc Anh, làm cho một nội-các có chín lưng lay khó tính.

Làm đến vị hoàng đế một nước Anh, mà không cưới được người ý-trung-nhân nghĩ có khổ không? Phải chi vua Edouard VIII cũng như anh với tôi thì sao đến nỗi!

Nhưng theo cái tin sau cùng thì hình như vua Anh không chịu phương bộ. Mặc lòng hiến pháp có ngăn cản, mặc lòng các triều thần có khuyên can, ngài cũng quyết định làm ý theo cái mệnh lệnh của quả tim, quyết định lấy ý-trung-nhân cho được. Lẽ tất nhiên là ngài sẽ từ cái ngôi báu mà về làm một người thường dân để cho cái hoài bão vì đi tình được trên vạn.

Làm vua mà đến thất vị để lấy cho được người thương. Kể ra thì cũng lấy làm lạ thiệt. Lạ là vì ở thế gian nầy biết bao nhiêu kẻ chạy theo cái bả phú sinh mà bỏ cả... đến vợ con chỉ đừng nói người thương chưa cưới là nữa; mà cái phú sinh của họ đó, chẳng qua là một địa vị trong quan trường, một đồng huy của con khỉ, chớ để thấm thía gì với cái ngai vàng của ngài! Ấy thế mà vua Anh lại bỏ đến cái ngai vàng của ngài của mình!

Nhưng mà thật ra thì cũng không lạ. Là vì cái hạnh phúc của người, dầu là ở dưới trời nào, theo chế độ nào, dầu là để mưu hay vì mình, dầu theo chế nghĩa duy tâm hay duy vật, cái hạnh phúc của người cũng là đeo đuổi cho ý chí được thỏa mãn, nghĩa là cho được tự do, miễn là cái tự do ấy không xâm phạm đến tự do của kẻ khác là được. Mà phải chới vua Anh đến nỗi thất vị cũng chẳng qua là để bảo tồn cái đi tính tự do của ngài.

Nhưng có một điều mà có lẽ thần dân nước Anh đương lấy làm lo sợ cho vua Edouard VIII là không biết cái đi tính nồng nàn to tát, cái đi tính vô thượng của vua Anh, để vì nó mà người đến bỏ cả ngai bàu, cái đi tính ấy rốt cuộc vậy có ai bị bà Simpson phụ bạc không? Cái nầy mới thật là một điều khổ, chớ bỏ ngài bàu có khổ gì...

Lạc-nhân

Cùng bạn gởi bài

Bản báo thường nhận được bài ở cuối kỳ: «dân làng», «đồng dân» vân vân... mà người viết thơ không ký rõ tên và địa chỉ, những bài ấy không đăng được.

VIỆC THẾ-GIỚI

Ở ANH, VUA EDOUARD VIII SẼ THỐI VỊ CHĂNG? — Ở TÂY-BAN-NHA, QUÂN CHÁNH-PHỦ KÉO ĐẾN BURGOS

Việc hôn nhân của vua nước Anh

Luân-đôn, 3 Déc. — Thành Luân-đôn rất huyên náo bàn soạn về việc hôn nhân của nhà vua với bà Simpson. Phương diện hiến pháp với cuộc hôn nhân nầy làm cho nên một vấn đề tối quan trọng. Ở nghị viện người ta nói rằng nếu nhà vua không bỏ đầu dự định ấy, thì phải thối vị vì phải phá chuẩn một đạo luật chương lại ngôi vàng

Trong hiến pháp có dự định rằng vì các vấn đề gì có quan hệ đến ngôi vua, thì nhà vua phải lãnh ý của các Tổng-trưởng. Vua không thể lấy danh nghĩa quốc trưởng mà kết hôn trái với Nội-các. Nếu không nội-các phải đổ, và phải có cuộc tổng tuyển cử khác, lấy cho nhân dân mất tín phục mà nhà vua cũng khó ở ngôi báu.

Có lẽ nội ngày nay nhà vua phải quyết định rồi phải cho nghị viện biết ngay.

Giám mục ở Rendlard đã khuyên cho nhà vua một lần thứ nhất, và giám mục hy vọng rằng nhà vua sẽ tỏ ra rằng ngài đã nhận biết cái trách nhiệm to tát của một vị quốc trưởng

Ở Westminster người ta tỏ ý bi quan: hiện nay nước Anh và các thuộc quốc liên lạc nhau chỉ nhờ có ngôi vua, mà có sự cải xác phạm đến thanh thế nhà vua là cái giây quan hệ kín sẽ bị lơi mà về sau nầy ra vô số là việc khó tính.

Công-tước York (em ruột vua) và phu nhân từ Bonne đã về Luân-đôn.

Có nhiều người đem giấy tờ lại cho nhà vua, người ta đoán là giấy tờ về việc hôn vị.

Bà Simpsong không chịu tiếp ai và không muốn tuyên bố gì cả. Bà có giữ một cái phòng dưới tàu của hãng Cunard.

Vua Edouard VIII sẽ thối vị chăng?

Luân-đôn, 4 Déc. — Bà Simpson đã đến tàu xuống tàu ra nước Anh, đi về Pháp đến Cannes.

Hạ-nghị-viện Anh chật ních, khi Thủ-tướng Baldwin bước vào các nghị-viên vỗ tay vì tăng hô. Trong lời tuyên bố, Thủ-tướng nói rằng: «Hôm qua và hôm nay có nhiều tờ báo đồn rằng nhà vua có thể kết hôn theo ý, và người vợ của vua không của phải là hoàng hậu. Những ý tưởng ấy về phương diện hiến pháp là không căn cứ (nền tảng). Pháp luật không bề nhận nhận cuộc kết hôn của nhà vua mà người vợ không hưởng được mà lợi quyền hoàng hậu».

Thủ-tướng còn nói rằng nhà vua cũng không cần có một uy quyền nào ưng thuận mà cũng có thể cưới vợ theo phép, và người vợ ấy phải là hoàng hậu, được hưởng cả đặc ân quyền lợi theo địa vị mình. Con cái ngày sau cũng được lên kế vị thế-giới. Muốn tránh cái hết quả ấy thì chỉ có một cách là thảo những luật riêng về trường hiệp độc thiệt nầy. Mà chính phủ không muốn dùng phương pháp ấy (nền tảng). Vì lợi các vấn đề nầy là rất quan hệ đối với toàn thể đế quốc Anh, nếu cần đến thì phải có các thuộc quốc của Anh ưng thuận. Thủ tướng lại nói: «Theo các cuộc điều tra chắc thì các thuộc quốc không muốn thế».

(Xem qua trang 4 cột "việc Thế-giới")

Ô. DIỆP-VĂN-KỲ BỊ TRỤC XUẤT RA KHỎI NAM-KỲ

Ông Diệp văn Kỳ có tên trong làng báo, nhiều người đã biết. Mấy độ vừa ông chủ trương tờ *Việt Nam*, nay có lệnh quan Thống đốc đuổi ra khỏi Nam kỳ nội 24 giờ, không biết vì cớ gì. Nhưng ông bỗ đương cảm bệnh, nên xin ở trễ.

Một cớ, là ông Kỳ gốc người Nam, nhưng đẻ ở Trung kỳ.

Liên đoàn báo giới có đưa tờ lên quan Thống đốc về việc nầy, chờ xem ngài trả lời thế nào.

MÁU NÓNG NGƯỜI TÀU

Một người đàn bà góa đem gia sản 13 vạn đồng giúp quân Tuy viễn rồi tự sát

Không cần phải nói nhiều, hẳn ai cũng biết người Tàu bấy giờ đối với Nhật có một mối thù không đội trời chung. Tài gì, đất đai của ông bà người ta gầy dựng, nay tới chiếm lấy lại thì đã ngọn vơ vét dày đọa, dầu cho sắt đá cũng đau lòng. Hiện bên Tàu, kẻ trầm tịnh thì họ trù kế hoạch ngầm ngầm để phản đối; kẻ nóng nảy trổ ra nhiều ngọn thương tâm.

Mới đây, *Trung-bắc-tân-văn* ra ngày 3-12-36 có thuật cái tin ở Hàng-châu dưới nầy mới đáng cảm động:

«Tại làng Nam-bương, huyện Tô-khê có một người đàn bà góa họ Trần, nhà giàu, chồng xưa kia là người làm nghề khai mỏ ở Mãn-châu, sau bị quân Nhật giết chết. Vừa rồi bà ta xem báo thấy tin quân Nhật giúp hai quân Mông Mãn đánh Tuy Viễn, khai nộ bốc lên, nghĩ đến thù chồng lại thương nạn nước, lấy làm đau lòng lắm, bèn đem hết một cái gia sản tất cả được 13 vạn đồng, gởi giúp thường sĩ quân Tuy Viễn, rồi viết một bức thơ để lại dặn dò người nhà, đến đêm khuya uống thuốc độc tự tử!»

Cái chí nầy, cho bạn râu mày Tàu cũng hiếm có thay!

Xem thế đủ biết lòng nữ tử của Tàu dưới gót giày người Nhật đã đến bực nào.

Lại một đứa bé 15 tuổi bị ông Đoan bắn, may khỏi chết!

Dân làng Nam-khê, thuộc huyện Hiện-lộc (Thanh-hóa), ở gần bể, trước có nghề làm muối; sau sở Thương chánh không cho làm, dân làng ấy chịu thất nghiệp. Bởi khổ, có người đánh bạo tới bể bể đào bỏ để lấy chất muối về dùng, nên viên chức nhà Đoan thường qua tuần tiễu.

Buổi chiều ngày 19-11-36, ông Đoan K. ở nhà Thương chánh Lạch trường với mấy người tiến tới làng ấy, thấy một thằng bé lại cui dưới bãi sông bắt ốc; không biết tại sao, ông rất sáng tục, bèn trăng vào vai nó; thằng bé ấy tên là Bùi văn Thanh, năm nay 15 tuổi. Sau nhà chuyên trách tới xử, ông Đoan K. thuận cho Thanh 2o$, thân nhân làm giấy nhận, không dám kiện cáo gì. Rồi cho đem Thanh lên nhà thương Thanh hóa điều trị. Viên đạn chưa lấy ra liền được, nhưng bệnh tình không nguy hiểm. Theo lời Thanh thì nó mới nhận có mấy đồng.

Câu chuyện nhà Đoan bắn người cứ xảy ra luôn! B. R.

Hội chợ Hanoi

Hội chợ Hanoi đáng lẽ khai mạc ngày 28 Novembre như đã đăng trước, nhưng nay hoãn lại đến 19 Décembre.

Hội chợ năm nay là lần 1 ở 13

NỖI KHỔ CỦA DÂN CANH BỊ HÀNH PHẠT

Ai cũng biết dân canh không phải là lính; lính, trước khi cầm quân có lựa người mập mạnh, lế đó mà luyện tập, từ bắng súng, luồt tá, bước đi, tiếng nói đều có kỷ luật, cho đến giờ canh, giờ nghỉ có người thay cầm tiếp nhau. Vả lại người tiền lương ăn mỗi tháng, lại có trong điền, cho thuê thân, phụ cấp phạn phi trong lúc đi tuần tiễu, và thường trông phẩm hàm.

Còn dân canh, chẳng ai cũng biết là dân quê ở các làng, những dân ra nằm chòi canh, toàn là số dân lai ngự, hoặc dân người hèn nhác, là một thứ dân đến tội mặt tối, chịu đói chịu rét quanh năm, vì chẳng là đôn-hậu cần bọn lý hương, cầ binh vực cho bọn dân đinh có mâu mặt chẳng cam em cần mấy bác, cường, hào. Cái thông lệ nầy, hầu hết các xã trong thôn quê, không riêng gì một vài xã nào. Khi sở cần dân canh phòng, là một phải gây tre một đoạn đuốc, một mảnh chiếu rách để nằm, có khi suốt đêm với cái bụng đói trống, mà vẫn phải vâng theo lịnh của bác trùm, đeo kiếm, phải ra nằm ở chòi canh, mấy tấm tranh lam khum, chẳng mất suất 40 m đồng mình cho muỗi, cái thảm trạng của bọn dân canh, đáng thương là dường nào!

Ngoài hạng dân canh trên, lại còn một hạng dân canh gọi là dân đoàn. Hạng dân nầy xuất hiện từ có cuộc lộn xộn xảy ra trong xứ năm 1930 — 1931, toàn đông người dân trai tráng, hiệp hết thành đoàn, có đoàn trưởng, đoàn thập, tuy không lương hướng gì, song được trừ mấy ngày tư lịch (như ở mấy tỉnh lộn xộn, đó là vì hoàn cảnh bắt buộc), sau cuộc yên rồi mà hoặc có mệnh lệnh sức phải nghiêm phòng, thì hạng dân đoàn họ cũng buộc phải tuần rồn.

Từ các lính ở các đồn triệt hồi về tỉnh, thì dân canh cũng tha được lạm thôi, trừ ra trước hoặc sau các ngày chầy hội như ngày mồng 1 tháng 5, hay ngày mồng 1 tháng 8, thì thiên thoảng có lịnh sức canh không kể.

Từ ngày có tin Chánh phủ Binh dân Pháp sẽ có phái bộ điều tra sang Đông dương, kế đó phong trào Đông dương đại hội lại có những cuộc hội họp công khai của các ông Dân biểu, đương cơn mơ mộng, dân chúng thoạt nghe những tiếng «hãy lo nguyện vọng» sau nên tưng bừng (ở Quảng ngãi và Nghệ an). Vừa trong một độ không lâu, thì lại có lịnh cấm, kế đó có một đôi nơi xảy ra những việc xét nhà bắt người, thì dân lại làm thinh: «cho thì làm, không cho thì thôi». Cái tánh cách của nhơn dân xứ Trung kỳ vẫn là dễ bảo, không việc gì rắc rối cả. Tuy vậy, trong nhịp có cuộc phong trào gì cũng có kẻ đường gió lẻ nhàng, lớp công mạnh sự, như chuyện treo cờ đỏ, phát truyền đơn v. v., nên chánh phủ cảnh nghi, vì cuộc trị an, phải phái lính về động dân ở trong các xã, mà cái ca chính về làng ở lại làm cho nhơn dân binh không như ở Quảng ngãi.

Những tiếng than vãn sự bị lính đến phạt và đánh (đã đăng Tiếng dân số 925 ngày 17-11-36), như dân mấy làng thuộc dân Tân xuân (Bồn tỉnh) và dân Chân mỹ (Bình sơn), người ra cho một đến quan đến và lính đến rồn, buộc dân canh phải đông gác giữa đường luôn, chớ không được nằm ngủ trên chòi, nếu ở trên chòi dân là thức cũng bị phạt. Bỏ lạ lẫy luật nhà binh buộc cho bọn dân canh là hạng đã đói ăn áo, phần đông đều thạn phiền.

Chiều ngày 21-11 36, nhân quan Sở, quan Tuần tỉnh Quảng ngãi về hiểu sự tiêm phòng lại phế Sơn tịnh, sau khi hiểu xong, các lý hương 8 làng thuộc dân lính Tân xuân là: Tân xuân, An phú, An bình, An thạnh, Tân phước, Toàn mỹ, Vạn lộc, Xuân hòa có lá đơn kêu về sự lính đến đi rồn đánh phạt dân quá, xin Tòa Tỉnh xét đến nỗi khổ ấy cho dân nhờ. Quan hứa vụ nầy sẽ xét.

Vừa rồi thấy có trát sức cho hương lý 8 làng và số dân bị phạt đến nha khai về khoản đều lính bắt phạt... chưa rõ quan trên sẽ xét nghĩ lẽ nào.

Đó là số dân ở mấy làng có lý hương thân cận, được quan trên để ý đến, còn ngoài ra vẫn còn nhiều làng bị đánh phạt, mà hương lý không ai kêu nài thì cái khổ kia chưa được cái ơn cứu xét, như bọn Lê-Trát, Lê-Cà, Nguyễn-Toàn làng Cang hòa, thôn-sắc Hậu, Cả Thành làng Diêm điền, Trần-Nghĩa làng Vạn thiện và dân canh làng Bình hòa v. v..., thuộc đồn Châu mỹ, cũng đều bị một cái khổ đánh phạt đó.

Ngoài cái khổ bị lính đánh phạt, lại có bọn xã đoàn lợi dụng cái quyền lính đồn mà bóc lột tiền dân, như tên Thời Kỳ chánh xã đoàn làng Vinh lộc, tổng Tịnh thượng, đọa 8 người dân canh trong làng lấy mỗi người 0$20, cộng là 1$60, để bỏ túi riêng, đã bị người lý trưởng làng ấy tố cáo với thầy cai đồn Tân xuân. Lại tên Đỏ ở làng Phước long (Tư-nghĩa), đến 22 tháng 9 ta (5 11-36) bị bọn hào dịch là Mai Nát, Hà Tỵ, Trần Luận bắt lính, 4, 5 chục roi, về sự sức đi canh tuần mà tên Đỏ hiếm điểm v. v..

Đối với cái khổ dân canh, nói chẳng hay cùng, trên đây chỉ chứng một vài chuyện, cung tài liệu cho nhà chuyên trách có phương sách gì trừ hết cái mối tệ ấy cho dân khỏi than phiền.

B. N.

Trường chưa có thầy

Chúng tôi là Lý trưởng và phó hương hào trẻ ba làng: Hưng thạnh, Hưng Đông và Tiên Mỹ, tổng Hưng Thạnh, phủ Thăng Bình, tỉnh Quảng-Nam, xin quan trên xét cho việc sau nầy:

Nguyên ba làng chúng tôi chung lập một trường (Hưng - thạnh trường), số học trò hiện có 70, 80, từ hồn năm lại đây số đến Tiểu lược có trên 40 trò. Ngày cuối tháng Septembre, giáo - sư là Trương-Nhiên nhân bịnh xin đi nhà thương rồi không mấy tự thế; khi ấy chúng tôi có đơn trình tại quan địa phương xin bổ thầy khác. Nay đã hơn 2 tháng mà chưa có thầy giảng, học trò đành phải ngơ ngác ngồng trông. Vậy xin quan trên thương đến bọn trẻ em ngồng chờ đó mà bổ thầy về cho.

Nay kính bẩm

(16 người phó hương hào ký tên và hai người lý trưởng áp triện)

Đặt chuông điện trong quan tài

(Phòng khi chết mà còn sống lại)

Người đời hết ký ai cũng có một lần chết, không ai đã chết rồi còn sống lại, cũng không có ai chết hai lần. Tự con mất nhà đạt quan, có hình thì có ngày hư nát là công lệ không tránh được, nên đối với cái chết như thường, nhưng đó là phần rất ít, còn phần đông người đời ai cũng muốn sống cả.

Muốn sống là thông tánh người đời, song khi còn sống mới muốn sống, chớ không ai nghĩ đến sau khi đã chết rồi mà mong hoặc tính cờ sống lại và tin cái tính cờ ấy bao giờ. Vậy mà có kẻ phòng sự sống lại đó mới là đáng kể cho chớ.

Uông-vinh-Bửu nguyên công sứ Trung - hoa ở Nhật bản tạ thế năm ngoái. Trước khi Uông mang bệnh gần chết, Uông có nghe người ta thuật chuyện có người chết đi mà sống lại. Uông nghĩ rằng người chết có khi có cái «cơ» ấy, mà đã khép vào trong hòm, thì có sống lại cũng bị chết ngạt, rồi chết luôn; mà biết đâu mình sẽ chết đấy hoặc mang cái rủi «sống lại trong hòm không kêu la được thì không ai biết» đó. Uông dặn người nhà khi nào liệm thì để cái chuông điện trong hòm mà đặt giây bóp vào trong tay Uông, phòng khi Uông có sống lại thì bóp chuông cho người nhà nghe mà dở hòm ra, lại dặn người nhà thay phiên mà canh luôn bên quan tài.

Người nhà vâng lời, sau Uông chết nhập quan tử tế và đặt chuông điện cùng để giây bóp vào trong tay như lời Uông đã dặn. Nhưng cách mãi 2, 3 ngày vẫn không nghe bóp chuông. Té ra Uông chết thiệt không sống lại mà cái chuông điện «vô tội» kia cũng chết theo Uông luôn!

Người hám sống đến thế là cùng!

X.

NGHỀ LÀM THUỐC LÁ VỚI DÂN LAO ĐỘNG

Nghề thuốc trong các miền thôn quê là một nghề làm ăn lưu truyền xưa nay như nghề trồng lúa, bắp, khoai, cau, đậu, đậu v. v. vì là một vật tiêu lưu trong xứ như những vật cần dùng khác. Hiện nay có nhiều đều bó buộc và phiền tụy, nhân dân than phiền, vậy xin kể qua những sự thiệt thòi của nghề thuốc lá? Lấy 100 cây làm tỷ lệ; từ nhỏ đến lớn tốn kém bao nhiêu, và được mấy kilos, mỗi kilo giá bao nhiêu:

Lần thứ nhất. — Những tiền bỏ phân tốn kém: 1·) trồng 0$65, 2·) nhổ 0$55, 3·) vào phân 0$90, 4.) phụ cơi 1$30, 6) phụ lớn 1$60, 7·) phụ cần 1$60, 8·) phụ giá 1$50. Cộng 8$20. Thuốc thân được 18 kilos Tiền mỗi kilo 0$25.

Lần thứ hai. — 1·) phụ lần trước 1$30, 2) phụ lần sau 1$50. Thuốc thân được 25 kilos.

Lần thứ ba. — 1·) phụ lần trước 0$90, 2·) phụ lần sau 0$75. Thuốc được 20 kilos. Tiền vốn làm 3 lần cộng 13$155. Thuốc thân trong 3 lứa 63 kilos. Tiền bán thuốc 3 lứa 15$75. Tiền đã trừ tiền vốn không kể công làm còn dư được 2$605

Đó là về 100 cây, chớ như một mẫu tây trồng được 900 cây; trừ vốn không kể công làm còn được 2$605 × 900 = 23$45. Như vậy là không kể công làm thường như tưới nước, bắt sâu. 200 cây một người phải làm luôn, còn thuế đất mỗi năm một mẫu 2$20, khi trồng đã bỏ phân đó ba ký rồi chết phải mất vốn, hay chết lần chỉ hái được 1. 2 ký thôi, còn đến kỳ hái bị trời mưa phải bỏ tất cả công phụ trong mấy tháng lẫn vốn lời.

Xem thế nghề trồng thuốc đem so sánh với nghề trồng lúa, bắp, khoai đều rất khó khăn, mà hiện nay bắt buộc nhiều điều, lại bị phạt bị tịch.

ĐIỀU LỆ THUỐC LÁ

1·) Thuốc lá đem từ chỗ trồng về nhà không cần giấy phép, như muốn đem thuốc ấy bán cho nhà buôn khác, hoặc chế làm... phải có giấy thông hành giấy phép mới được.

2.) Người nào chứa thuốc lá trên 10 kilos phải do sở thương chánh trình xin giấy phép, mộn bài, còn thuốc lá trồng trong vườn không ở hạng ấy. Người nào đã có giấy phép thương chánh hoặc đã nộp thuế thông hành cũng không lấy số ấy làm định hạn.

3·) Buôn bán thuốc lá, đã có mộn bài thương chánh thì được phép chế làm thuốc lá nhưng phải đến trình cho sở thương chánh biết.

4·) Những người trở buôn thuốc lá như có bán thuốc lá phải cấp cho người mua một cái giấy thông hành để tiện đem về công ty chế làm thuốc điếu, các xưởng thuốc lá cũng vậy.

5·) Bài tải thuốc lá trên 1 kilo không giấy thông hành, hoặc có giấy thông hành không hiệp phù, phải bị phạt bạc và tịch một. Hiện thời thuế thông hành thuốc lá đã định như dưới:

Thuốc lá chưa có chế tác 1 kilo 0$20
Thuốc lá đã xắt chế rồi 1 kilo 0,30
Thuốc lá chế theo cách Trung-hoa mỗi kilo. 1$00
Thuốc điếu (mỗi 12 điếu không đến nặng 6) 1 kilo 0,60
Thuốc cuốn thuốc lá khác 1 kilo 1,60
Thuốc cuốn Saigon 1 kilo 3.20

Xem các khoản thuế kể trên đó, đầu sản vật gì làm ra cách dễ dàng cũng không đủ sức đóng thuế, huống chi trồng thuốc lá nghề hết sức khó làm, bạc tiền đã cách phân đã kể trên, làm sao sống nổi.

Thôi thì đành xếp nghề chịu đói để cho thuốc nước ngoài tràn vào, và kiêng thuốc không giám ăn hút chớ biết sao!

Nhà nước có thấu nỗi khổ ấy của dân không?

BẢN DÂN lại cáo

CHƯ TÔNI
CHƯNG KHỎI ĐAU
VALDA
Khỏi lo cảm mạo thường hành
VALDA
PASTILLES VALDA
VALDA

5.000 DĨA HÁT COLUMBIA
PATHÉ và VICTOR ở Pháp mới sang
Xin mời quí ngài đến nghe những bài hát mới của nhà danh ca
TINO ROSSI
và những điệu hát Cải-lương, ca Huế, hát Tàu xưa nay chưa ai có, mà giá chỉ có 1$90 một dĩa
SOCOA, 145, Rue Paul Bert, HUẾ

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP
PHÁT-HÀNH LẦN THỨ HAI
Kỳ thứ ba nầy sẽ xổ tại SAIGON
Ngày 19 tháng Chạp tây năm 1936
Kỳ nầy cũng vẫn phát hành có 200.000 vé!
VÉ BÁN GẦN HẾT RỒI, MUA MAU MAU ĐI ĐỪNG CHỢ NỮA!
Kỳ nầy cũng vẫn có:

1 số trúng	4.000$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4.000 số trúng	10

Bất cứ kỳ nào, đầu trúng hay không, nhớ cất vé cẩn thận, đợi tới ngày 20 tháng Giêng tây năm 1937, mà dự cuộc xổ số chung, xổ tại Huế liền sau khi xổ kỳ thứ tư rồi, có BA LỐ LỚN:
100.000$ — 40.000$ — 20.000$
NÊN ĐỂ Ý! Vé hai kỳ trước bán hết mau quá! Nên mấy ngày nay đã bắt đầu bán vé kỳ thứ ba rồi! Ở các thành thị, bán đến 18 tháng Chạp tây thì thôi, còn các chỗ khác bán đến 17 tháng Chạp tây là cùng.
CÙNG 1$ MỘT VÉ MÀ LẠI ĐƯỢC HAI DỊP MAY!

Thuốc VÕ-VĂN-VÂN Trị Sài Ghẻ Mụt Nhọt Rất Thần Hiệu

NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁN. — Những bịnh ghẻ ngứa, cương mủ chảy nước vàng, gãi không biết chán; trẻ con sài ghẻ đầy đầu, mọc mụt cùng mình hôm lở nơi cổ: người lớn hay nơi nách cùng mình nổi mụt, lỗ tai chảy mủ, chớ kín và da non hôm lở, nhức rất khó chịu, mua biệt «NGOẠI KHOA SANH CƠ TÁN» giá mỗi gói 0$10, trộn sắt sắt với dầu dừa mà xức thì hết ngứa và khó rụp liền.

NGOẠI KHOA VẠN AN DU. — Đập thịt rách da, máu ra ini lăng; bị đạp mất đốt tận xương; bị đánh bay lỗ ngã: cơ lưng, hôm sưng cùng mình; mụt nổ ung độc, mề đay, lác, ghẻ lở, ghẻ nhỏ, bị phỏng lửa, hay phỏng nước sôi; miệng đập, mối lỗ, lười rắt, dùng dầu «NGOẠI KHOA VẠN AN DU» giá mỗi ve 0$20, thoa, hớp, bằng hộ rất thần hiệu.

Dầu nầy lại còn hiểm trị 36 chứng phong, tay chân sưng, rắt, nhức mỏi, tê bại, đau đầu vai (tục kêu là Kiên-tý-phong).

BÁ SANG CAO. — Các thứ ghẻ có mụt: ghẻ độc, ghẻ hôm, ghẻ lãi, ghẻ khoét, đẹp tinh, đẹp gai, dùng thứ thuốc dán đó nầy rất mau lành. Giá mỗi lọ: 0$10.

SƠN ĐỒNG THÁI ẤT CAO. — Các bịnh hiểm nghèo như: Ly lịch phong đàm. Hồi tử phong, Tết hầu, Hồi đao, Ung thơ, Phát bối, Hạt xoài, Ung độc Sang độc, Hột gà, Đàn bà sưng vú: dùng một miếng thuốc dán «SƠN ĐỒNG THÁI ẤT» giá mỗi gói 0$20 thì lành liền.

Những người có mụt nhọt hoặc bị rắn, rít, bò cạp, chó mèo cắn, hoặc bị nhức mỏi hay sưng lên (tê lưng, tê ngón), hoặc bị đau bụng (đau bụng quặn, bụng máu); dán thuốc nầy rất hay. Đàn bà có thai không được dán nơi bụng và đi đượt.

Tổng-cuộc — VÕ—VĂN—VÂN — Thủ-dầu-một

Các chi điểm:

SAIGON	QUINHON	TOURANE	HUẾ	HANOI	HAIPHONG
128, Rue d'Espagne	Avenue Gia-Long	Avenue du Musée	57, Rue Paul Bert	86, Rue de Coton	103, Rd Bonnal

SIROP PULMO
TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU
Hết ghai: 0$90
Nhà thuốc PHẠM-DOÀN-ĐIỂM Tourane

Chuyện ngắn

LÝ - ĐỀ - ÂN

Kính tặng hương hồn người bạn thiếu niên đã sống trên đất cả mình lục của đã tình và đã chết vì tận tâm với nghĩa vụ.
Nguyễn-sĩ-Huân

Lạ thật! cái con người này. Tác sống nhất quyết không cho ai hiểu biết mình, chết đi lại để cho thiên hạ phân vân nghi ngợ. Cái đời của người ấy mới thật bí hiểm ly kỳ...

Người ta chỉ biết anh ta còn thanh niên, người tỉnh Quảng Nam (Trung kỳ) đến thành phố đây mở cửa hiệu « T. D. T. Q. » bán sách và báo chí đã hơn một năm rồi. Công cuộc làm ăn rất tấn phát. Anh ở trong tiệm một mình, thành đứa ở trai nấu ăn. Phần nhiều công việc trong nhà, bổn thân anh tự làm lấy. Ai vào tiệm lúc nào cũng thấy anh đang cặm cụi làm việc, nhất lách. Anh giao thiệp rộng, bạn quen của anh rất đông, nhất là anh em học sinh và lao động thợ thuyền rất có cảm tình với anh lắm. chỉ em phụ nữ ở đây mến anh cũng nhiều. Song trong đám người quen không có một ai hiểu rõ anh cả. Đối với ai, bất kỳ bạn trai hay bạn gái, anh vẫn giữ một thái độ vui vẻ tươi cười, cũng có đôi khi thấy anh khẳng khái và cương quyết. Các bạn trai quen thói ăn chơi vẫn thường chê anh, chị em gái lẳng lơ vẫn thường trách anh sao có lòng sắt đá đối với « đóa hoa mười » không chút cảm tình. Họ cho anh như vậy là không có nhân tình hoặc hiểu tình. Họ phê bình.

Lá cũng lạ thật cho cái con người anh ta, đã ai hiểu nổi! người ta hỏi nhau...

Rồi bỗng nhiên, cách đây hai tuần lễ, con người ấy lâm ra ốm, vào nhà thương từ thứ sáu đến sáng thứ hai, anh mất. Anh chết một cách bất ngờ và mau lẹ quá nên những bạn của anh không ai hay! Cuộc an táng anh mới thật là đơn thiếu đo nào. Không có một người nào là bà con thân quyến của anh biết cả. Thương thay! một cái đám ngang, hai mươi giây choáng, hai chú "khố xanh" khiêng linh cữu anh đi theo sau một bác linh thẳng ra nghĩa địa...

Tiệm của anh và bao nhiêu sổ sách giấy tờ do nhà đương cuộc giữ. Chỉ còn có hai bức thơ dưới đây, theo lời anh trối lại trước khi nhắm mắt, cậy tôi gởi cho người bạn của anh ở nơi đâu mà anh không kịp để lại địa chỉ!

Đây là bức thơ thứ nhất:

Thượng-Hải le 15 Juin 192...

« Bạn Kiến-Tâm,

« Mười thu năm người, dưới bóng trăng mờ, tôi còn nhớ bạn và tôi ngồi trên đồng cát, nỉ non câu chuyện đời người... Trước mặt chúng ta, trăm ngàn lớp sóng lăn tăn xô đẩy nhau, vỗ ầm thầm vào bãi cát vàng... Câu chuyện hàn huyên, khi nhìn cụm cây xanh, khi ngắm cảnh buồm trắng bình bồng giữa biển xôi bể đuốc xa xa.. Ôi! quá hương! mỗi khi hồi tưởng đến, tôi nhớ và mến tiếc ngày vui vẻ khi xưa mà bây giờ chỉ còn lại nơi tôi một bức màn kỷ ức lờ mờ. Những buổi thơ ấu vô tư vô lự ấy đã qua, không còn trở lại!! Kịp nay, đến tuổi lớn khôn, vai thanh niên nặng trịu nghĩa vụ. Bạn khuyên tôi bôn tẩu để đua chen trên trường tranh đấu, để quên vết tích xưa, quên cả cuộc đời dĩ vãng. Ngày ra đi, tôi đã thề với bạn rằng tâm não tôi không hề bận vì ái tình nữa. Thời gian thường xóa nhòa cái kỷ ức của con người; tôi cũng không mong vết tích kia trong trái tim tôi sẽ theo thời gian mà tiêu diệt.

Từ đây, nước chảy đôi giòng, tôi không hi vọng gặp bạn nữa, bạn đã có chồng. Còn tôi, cái thân vân phiêu lưu, cái đời vẫn có độc. Tôi tự nghĩ như vậy là được sung sướng rảnh rang để tôi đi đến nơi tôi đã định... Khi nào ý chí tôi chưa đạt, tôi chưa có thể lo nghĩ về việc hôn nhân; ngày nào tôi còn phiêu lưu lo cái tương lai cho tôi và cho ai nữa, thì cái câu « lập gia đình » tôi còn gác lại.

Bạn Kiến-Tâm, hiện nay tôi đã đến Th. H. thành phố lớn thật! ước gì bạn có nhịp đến đây mà xem. Đền đài cổ tích, biết bao nhiêu là nơi thắng cảnh, gia đĩ lay thợ người lại bồi đắp thêm vào, nào đền đài lộng lẫy, đường xá nhơ mạng nhện, xe ngựa như nước chảy. bao nhiêu cái mỹ lệ đều dồn vào chỗ đô hội nầy cho ta đẹp mắt. Song bạn ôi! không có cái gì làm cho tôi cảm xúc bằng khi nhìn thấy mấy dãy phố xưa, đường hẹp nhà nhiều, mình đi qua đó không có thể nào mà không tưởng lượng đến thành Thăng-Long khi xưa của chúng ta. Ôi! thành Thăng-Long khi xưa đâu rồi!? Ông cha ta sống lại còn nhìn được cái kinh đô « nghìn năm văn vật » ấy chăng! có chăng chỉ còn lại một góc thành cũ kỹ, rêu phủ sương che, gạch rời vỡ rã, lại thêm trên có một lỗ xoáy to, có bảng đề: « 2 Février 1882 » chính là lúc ông Rivière lấy thành Hanoi, bắn vào đó, giữ làm kỷ niệm. Cái viên đạn xưa kia đã đâm thẳng vào trung tâm điểm đất Việt-Nam, bây giờ hình như còn lưu vết đau thương trong quả tim mỗi người mà tôi là một.

Phương trời man mác, xa cách quê hương, có lúc tôi tự thấy mình còn nhu nhược, hồn lữ thứ vẩn vơ... rồi chạnh lòng thương tái mà ngầm rơi giọt lệ. Nhưng bạn ôi! chớ vội chê nhau, sự ấy là lẽ tự nhiên của người đôi khi cảm thấy sự sanh ly hay tử biệt. Chính những phút ấy đã an ủi cho tinh thần người trở nên đa cảm, làm cho tôi để tâm đến nòi giống non sông.

Sau đây, tôi kính lời chúc bạn và quí quyến khương an. Non nước xa vời, nghe tiếng còi tàu mà tưởng tác cùng anh chị em chia tay từ giã. Thơ nầy ngắn ngủi mà tâm sự còn nhiều.. thôi, chào bạn.

Người bạn phương trời
của bạn Kiến-Tâm
Lý-Đề-Ân
(Sẽ tiếp)

THƠ TÍN

Cùng Ô. Lê ng. C., v. Sát thôn. Yên định, Thanh Hóa

Ông có ý muốn gởi đăng những thiên phóng sự dài và truyện mọc hiểm... Bản báo rất cảm thạnh tình của ông, song hiện T. D. có nhiều bài, đợi ship khác.

Ô. V. Ch v. Hậ lam, Thăng bình. Quảng Nam

Chuyện tuyên án ở huyện Hoài-ân ngày 26 tháng 9 ta mà nay mới gởi đăng, trễ quá. vậy đợi tình hệ xét thế nào, gởi lại sẽ đăng.

Ô. Nghe thầy. phủ An nhơn. Bình Định

Được bài đăng kể mấy chuyện « tham nhũng », ít nữa là những người bị thiệt thòi đó có kêu ca, có làm chứng kỳ tên chắc chắn mới đăng được T. D

Mắt con

Tôi tên là Trần-Mưu, làng Thuận-Minh, tổng Thuận-truyền, huyện Bình-khê, tỉnh Bình-định, (par poste Phú-Phong) có đứa con tên Trần-văn-Lý, tên tục là Trần Ết, 15 tuổi, người gầy ốm, mặt xương, nước da trắng, mắt một mí, học tại trường Phú-phong, huyện Bình-khê.

Ngày tháng ba ta năm nay (1938) đương học, tự nhiên bỏ đi đâu không biết. Tôi ra công tìm kiếm đã nhiều mà không thấy. tình cha con ruột thịt rất lấy làm thương nhớ buồn rầu. Vậy tôi đăng lên báo mấy hàng nầy xin bà con cô bác, ai biết nó ở đâu, hoặc gặp nó nơi nào; làm ơn mách giúp chỉ đâm cho tôi, tôi sẽ đến tận nơi đem nó về, và ơn tôi ấy tôi xin hậu đáp

Nay kính
TRẦN-MƯU

Ơn miệng

(Tiếp theo trang 1)

ơn cứu vớt đó; mà rút cuộc chỉ mang cái họa vong-quốc! Ơn miệng!

3) Tây-ban-nha, một chánh-phủ dân-chủ, được mấy nước ủng hộ, quân phát-xít nổi lên làm tan tành, trong có Đức-Ý giúp ngầm. Phần-đông công-nhân thế-giới tỏ lòng thương cho chánh-phủ Tây-ban-nha, nhưng chỉ thấy chất-vấn nơi nghị-trường, cùng bàn suông trong một đôi cuộc hội hiệp. Hiện nhân dân ở đô thành Tây-ban-nha đã làm bia cho quả bom của quân địch! Ơn miệng!

Trông cái gương trên, chúng ta nhìn thấy cái chứng rõ ràng là phàm cái gì trông vào kẻ khác, có trả lời cho mối hy vọng đó, gần như toàn là cái ơn miệng. Mà tưởng không đáng trách: Hiện cái bờ «quốc-giới» chưa cao bằng — mà có cao bằng phải trải qua một khoảng thời gian — thì dân nước nào họ lo phần họ trước đã, có ảnh-hưởng đến xứ khác chỉ cái ơn miệng nói trên. Giai-cấp phấn-đấu, phụ-nữ giải-phóng, phong-triều nghe bồng bột thật! Song họ đương lo phấn-đấu và giải-phóng cho phần họ đã, chưa chắc đã giúp ai, chính tự bản-thân họ còn rắc rối kia.

Vậy càng trông xa càng thất vọng nhiều, chúng ta hãy trông ngay nơi hoàn cảnh của chúng ta mà trước nhứt tự lo phấn đấu đặng tìm đường giải-phóng một cách hợp lẽ, chưa nên quá trông nơi người mà rước lấy mối thất vọng, hoặc chồng theo dấu thất bại mà lâu nay đã có những bài học đã giạy.

«Hạnh phúc chỉ cầu nơi mình». Câu nói đáng ngầm nghĩ thay!

X.

Muốn bán

Một cái nhà lầu N° 125 quai Đông-ba Huế. Giá 1780$00.

Hỏi tại Bản báo

THUỐC OKASA

NGƯỜI GIÀ HÓA TRẺ

Có nhiều người vì bộ hạch yếu đuối thành ra lâm bài bị tập dương, trong mình thấy suy nhược buồn bã, da thịt mềm mỏng eo rão. Những người đó, dàn ông hay đàn bà, có thể cải trong vài tuần lễ bị khoẻ mạnh như trước, bị trẻ ra mươi. Muốn vậy thì thế nào cũng phải dùng thuốc có chất hormone thật tốt, chế rất kỹ lưỡng theo các cách mới vừa vệ sinh vừa cẩn thận.

Thuốc có hormone, hiệu OKASA, pha thiệt khéo, chế theo cách riêng của ông lương y LAHUSEN tìm ra, bao giờ cách chế cách pha cũng coi các rất cẩn thận, thật không thuốc hormone nào bằng, vì vậy các ông thầy thuốc hay khuyên uống thuốc này lắm. (OKASA đã chữa khỏi nhiều người mà các thuốc khác không chưa nổi). Muốn được gửi biểu sách in có vẽ ảnh nói về thân thể và các thứ bệnh, xin gởi thư hỏi tại "Laboratoires OKASA, 9, Faubourg Saint-Honoré, PARIS, Serv. 19. OKASA "Bạc" cho đàn ông, "Vàng" cho đờn bà, bán tại tất cả các hiệu bào chế,

Ô Huế: F. IMBERT, Pharmacie Centrale de l'Indochine.

Tourane: Grande Pharmacie Centrale NGUYỄN TẠO, Rue Jules-Ferry.

A Nha trang: Pharmacie TẠ NGỌC-LIỄN, Rue's Coloniale N° 1

Trước nhà ga

Cách kén chồng theo phương pháp khoa học

(Xem cặp mắt)

Kỳ giả không tin cái thuyết «xem tướng» lưu truyền ở xứ ta. hay thấy một nhà tâm lý học Mật-lạc bác sĩ, người Mỹ, phát minh một cách kén chồng rất mới. Theo lý luận nhà tâm lý học ấy cho là theo phương pháp khoa học mà nó vẫn tự như cách xem tướng. Phương pháp có mới, nên cung cho chị em lưu tâm mà thí nghiệm.

Trước nói phương pháp mới nầy, chị em nên biết cái lối kén chồng lưu truyền ở xứ ta là vô căn cứ: Người bạn trăm năm rõ là quan hệ rất mật thiết với cái nền hạnh phúc trọn cả đời người, mà theo thói quen ta chỉ chọn những cái ngoài vỏ: nào «môn đương hộ đối» «con giòng cháu giống» từ con nhà giàu sang như lối xưa và tiền bạc nhiều cùng bằng nọ bằng kia như ngày nay, toàn là những cái phụ thuộc. Mà phần chính là cái «người», lại không chăm đến; đó không phải là một điều ngộ điểm rất lớn trong sự chọn lựa sao? có lẽ vì lối chọn lựa ấy vô căn cứ ấy mà những chuyện bất hòa và ly dị, cùng tấn tuồng «Bạn và vợ» hay xảy ra, nhứt là trong đám chọn lựa ngoài vỏ đó.

Nay nhà tâm lý học bày cách chọn chồng như vầy (Báo l'Opinion Chinoise).

Xem con mắt. — nhà tâm lý ấy nói: Như hai người mà khoảng cách giữa hai con mắt cũng cân bằng với nhau (không rộng hơn không hẹp hơn) thì cảnh sanh hoạt chung sau nầy chắc là khoái lạc mỹ mãn. Bởi vậy nên khi có người nào tới cầu tâm gởi của mình, trước nhất phải xem chỗ đó trên cặp mắt người ấy, có cân bằng xứng hợp với khoảng cách của cặp mắt mình không? Như hai bên mà cân nhau chắc là sẽ thành đôi tốt, hòa hiệp trọn đời.

Bác sĩ lại nói: đã nghiên cứu và theo kết quả sự thực nghiệm, thì khuynh hướng của loài người với sự cách ly cặp mắt có quan hệ mật thiết. Nên so sánh khoảng đó để làm nền cho cuộc chọn bạn trăm năm, rất là vững vàng. Đại loại như người con gái mà cặp mắt cách nhau rộng không nên kết duyên với người đàn ông cặp mắt khít gần nhau.

Bác sĩ lại nói: tánh cách và mạng vận cũng có quan hệ với cặp mắt nữa: đại loại như người có cặp mắt khoảng cách ly độ 3 tấc (theo tấc đo người) thì người ấy là người khẳng khái có độ lượng và có chữa nghiệp. Lại người thương mãi rành nghề, thì cặp mắt khoảng đó rất cân, sở trường việc kế toán...

Theo thói quen lưu truyền ở xứ ta, về chuyện chọn vợ kén chồng, có cái tiếng «coi mắt», theo thuyết Bác sĩ nói trên, thì tiếng «coi mắt» của tiền nhân ta về chuyện chọn bạn trăm năm, phù hiệp với phương pháp khoa học ngày nay.

Chị em ta nên theo phương pháp mới ấy mà kén chọn tất là có kết quả mỹ mãn hơn chọn cái vỏ bề ngoài chăng?

H.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác-giả: **Alexandre Dumas** Số 116 *Dịch-giả:* **Nam-Son**

Bô-sân trả lời nay:

— Chia bánh chớ gì?

— Không, không, con ngựa của đại tá, chúng tôi xẻo thịt nó mà ăn mỗi người một miếng.

An-be vừa cười vừa hỏi:

— Con ngựa?

Rờ-nô trả lời:

— Quí tại lòng hy sinh của đại tá. Các bạn hãy hỏi Đờ-bờ-ray thử ảnh có thể hy sinh con ngựa Ăng-lê của ảnh vì một người lạ như thế không?

Đờ-bờ-ray trả lời:

— Vì một người lạ, không; nhưng vì một người bạn, thì có lẽ.

Mát-xi-mi-liêng nói:

— Tôi đoán thế nào tử tước cũng thành người bạn của tôi; vì chăng tôi đã được hân hạnh nói cho tử tước biết rằng nó sinh hùng hay không, có lòng hy sinh hay không thì tôi không tự hiểu, tôi chỉ biết rằng ngày hôm ấy tôi phải kỷ niệm việc thân sinh tôi được cứu sống.

Rờ-nô nói:

— Chuyện Mát-xi-mi-liêng muốn nói đó là một chuyện lạ kỳ lắm, một ngày kia chúng ảnh cũng sẽ kể cho các bạn nghe. Hôm nay, chúng ta đến đây để mà ăn chớ không phải để nghe chuyện. Mấy giờ thì ăn, bạn An-be?

— Mười giờ rưỡi.

Đờ-bờ-ray rút đồng ra xem và hỏi:

— Đúng mười giờ rưỡi phải không?

— Xin trễ cho năm phút nữa, vì tôi phải chờ một người ân nhân.

— Ân nhân của ai?

— Của tôi. Các bạn tưởng có người A-rạp là hay chặc đầu người ta sao? Tôi mong rằng cùng ngồi bàn ăn với chúng ta có hai ân nhân của nhân loại.

Đờ-bờ-ray nói:

— Làm sao bây giờ, chỉ có một giải thưởng Mông-ty-ông thôi.

Bô-sân trả lời:

— Thì cứ cho người nào không vận động gì hết. Nhờ cách ấy mà bàn luận viện khỏi lượnh quỳnh nhiều phen.

Đờ-bờ-ray hỏi An-be:

— Ân nhân của bạn ở đâu đến? Tôi vẫn còn nhớ để hỏi câu ấy một lần rồi, nhưng vì câu trả lời của bạn không được rõ ràng cho lắm, nên tôi lại phải hỏi lại, xin bạn thứ lỗi cho.

An-be trả lời:

— Nói cho thiệt ra thì tôi cũng không biết ông ở đâu. Khi tôi mời ông, thì là ông ở Rô-mờ, nhưng từ ấy đến nay, không biết ông đi đâu đâu nữa.

— Bạn có chắc rằng ông đến đúng giờ không?

— Chắc lắm.

— Coi chừng, còn có mười phút nữa thôi, tính cả năm phút trễ nữa rồi đó.

— Tôi nhân mười phút chờ đợi đây mà giới thiệu ông khách của tôi cùng các bạn trước.

Bô-sân trả lời:

— Chuyện bạn sắp kể có thể chép thành một bản trường thiên tiểu thuyết không?

— Được lắm, và cũng hay lắm, ly kỳ lắm nữa.

— Vậy thì bạn kể nghe đi, tôi không được nghe bài diễn văn của ông Đăng-lát thì phải nghe chuyện của bạn để bù lại.

— Kỳ hội vui vừa rồi tôi có ở Rô-mờ.

Bô-sân chen ngang:

— Chúng tôi biết cả rồi.

— Phải, nhưng các bạn không biết rằng tôi bị kẻ cướp bắt.

Đờ-bờ-ray lại chen ngang:

— Làm gì mà có kẻ cướp!

— Có lắm chớ và chúng nó dữ sợ lắm.

Đờ-bờ-ray cợt luôn:

— An-be, bạn cứ nói thiệt rằng người bếp của bạn làm trễ, và bạn theo gương bà Manh-tơ nông, lấy truyện thế món ăn, bạn cứ nói thiệt như thế, dễ nghe hơn, chúng tôi đây không trách bạn đâu mà sợ.

— Không, tôi nói thiệt chớ. Kẻ cướp bắt tôi rồi giắc tôi đến một chỗ thật buồn gọi là hang Xanh-xê-bát-xiêng.

Rờ-nô nói:

— Tôi biết hang ấy.

— Rồi chúng nó cho tôi biết rằng tôi phải có bốn nghìn ê-quy chuộc mình. Khi ấy tôi chỉ còn trong lưng có nghìn rưỡi ê-quy thôi. Tôi bèn viết thơ cho bạn Phờ-ráng bạn Phờ-ráng còn sống nhân đó, rồi các bạn hãy tìm hỏi thử tôi có thêm thời chút nào không — nói nếu Phờ-ráng không đem bốn nghìn ê-quy đến đúng sáu giờ sáng, thì sáu giờ mười phút tôi sẽ bị bắn. Vam-ba, tên tướng cướp nói như đinh đóng.

Rờ-nô hỏi:

— Vậy rồi Phờ-ráng đem bốn nghìn ê-quy đến chớ gì? Đối với Phờ-ráng hay An-be, bốn nghìn ê-quy có ra gì.

— Không, Phờ-ráng đến chỉ giắc theo người khách mà tôi sắp giới thiệu với các bạn.

— Chắc là một tay vô sỉ danh tiếng lừng lẫy.

— Không, ông ấy xác chứng bằng tôi đây thôi.

— Ông ấy chắc có đem khí giới theo dữ lắm?

— Không, ông đi tay không thôi.

— Thì ông ấy phải bọc theo rất nhiều bạc vàng?

— Cũng không, ông chỉ nói vài tiếng với tên tướng cướp là tôi được thả ra ngay.

— Chắc tên tướng cướp còn phải xin lỗi ông ấy nữa?

— Phải.

— Tên ông ấy là gì?

— Bá tước Mông-thế-tôn.

Đờ-bờ-ray tỏ bộ lấy làm lạ:

— Không thể có tên bá tước Mông-thế-tôn!

Rờ-nô cũng nói:

— Tôi không tin có tên lạ lùng ấy. Có ai biết bá tước Mông-thế-tôn không?

Mát-xi-mi liêng trả lời:

— Mông-thế-tôn là một hòn đảo con con ở Địa-trung-hải. Khi tôi còn bé, tôi thường nghe bọn thủy thủ của thân sinh tôi đăng thường nói đến đảo ấy.

An-be nói:

— Phải đấy. Còn tước bá, thì có lẽ ông mua của Chính-phủ Tốt-can, hay Chính-phủ nào đó.

— Vậy thì ông bá-tước của bạn chắc giàu vô khối?

— Tôi tin như vậy.

— Đâu ấy, bạn phải biết chắc chớ lại.

— Bạn Đờ-bờ ray, thế là bạn lầm to.

— Tôi không hiểu gì nữa cả.

— Bạn đã đọc truyện *Một nghìn một đêm* chưa đã?

— Sao lại hỏi lạ vậy?

(Còn nữa)

VIỆC TRONG NƯỚC

Tấn kịch ở trường chiếu ảnh Morin

HUẾ. — Chiều 28 Novembre, học sinh trường Trung học Khải định, và nữ học sinh trường Đồng-khánh bèo nhau đến xem chiếu ảnh tại hàng Morin.

Không rõ vì lẽ gì thấy mở cửa trước cho nữ học sinh vào và ngồi ở nhà hàng ghế trên, còn học sinh trường Khải định thì đi vào sau xem và ngồi hàng dưới.

Vì vậy, cậu Tạ Huyền hỏi, người tây ở trong hàng Morin cãi chối, rồi đánh cậu Huyền; cậu Phạm Hương thấy thế, vào can thiệp, và bảo học sinh đi trình với quan Thủ hiến học chính, và ông Morin tớm. Cậu Hương nói: «Học sinh trường Khải định bị khinh bỉ, chẳng cho xem nữa là, rồi đòi bảo nhau ra ngoài cửa Morin đứng.

Một chốc ông Martère đến hỏi đầu đuôi rồi bảo rằng: «Không muốn xem, thì cứ đi về». Ông Cẩm thì lại nói: «Để bảo ông chủ Morin trả tiền lại cho sáu cậu».

Đoạn, ông chủ Morin có ra nói qua loa vài lời, rồi sáu cậu ra về không xem.

Trường thế là rồi, nay được tin 2 cậu Tạ Huyền, Phạm Hương bị phạt ghi tên vào tiểu sách (livret), còn sáu cậu có can vào vụ ấy, nhiều cậu bị phạt đuổi tạm một tuần nhật.

P. V.

Uống thuốc ngủ mà xuýt bỏ mạng

Ông Ưng-văn-Ưng 28 tuổi, buôn bán, người làng Mỹ trà, tổng Phong thanh, Hàm Sơdoc (Nam kỳ), ngày thứ ba 1er Décembre này, ra Huế buôn bán, trọ lại hàng cơm La Gare.

Tối ngày 2, ông Ưng đến người bồi phòng, ông ta mất ngủ, đem ấy nống thuốc ngủ, sáng hôm sau đừng thức dậy.

Người bồi vâng lời đến, sáng thứ năm 3 Décembre cứ đã ông Ưng ngủ, mới đến 1 giờ trưa mà không thấy dậy sinh nghi, đến đánh gọi mãi không được người bồi lật đật xuống báo với ông chủ Hôtel. Ông chủ đến chòng kiểu, phá cửa vào, thì thấy ông Ưng vẫn còn thiếm thiếp trên giường, kêu gọi gì cũng không tỉnh, xem lại giữa bàn thấy có mấy hạt thuốc ngủ, mà chỉ còn giấy không.

Ông Cẩm và ông chủ nhà hàng, liền cho xe chở ông Ưng xuống bảnh viện Huế cứu cấp.

Quan thầy thuốc ra công cứu chữa mãi đến chiều tối, thì ông Ưng mới tỉnh lại được.

T. D

Thư

Ngày 8 Décembre vừa rồi, tại chùa Quan Thánh đường Đồng khánh người ta nao nức đến xem một lễ tuyên thệ.

Nguyễn Vô-Chước và Vô-Chương ở làng Thanh-phú, huyện Hương-trà, năm Bảo đại thứ 8 có vay của Nguyễn-Trác ở làng Thanh-qui, huyện Phú-lộc 130$.

Nguyễn Trác lại bắn giấy vay ấy cho Hoàng quang-Hương người Bảo hộ vô dân tây việc ở Huế. Hoàng quang-Hương bèn kiện tại tòa án Tourane thì Vô-Chước nói rằng đã trả lần số nợ rồi, và bưu cả số vốn lời, nhưng xin giấy biên lai không được. Vì vậy mà Nguyễn-Trác xin với thừa lâm ở tuyên thệ tại chùa Quan-Thánh, nếu mà Chước đã trả rồi, thì Nguyễn-Trác xin thánh bắt chết.

Vì vậy mà tòa án Tourane mới nhờ viên chức phường Phú-rất hiệp đồng với sư-trưởng trụ trì chùa Quan-Thánh chọc hai bên nguyên bị làm lễ tuyên thệ rồi làm biên bản gởi về tòa án Tourane.

Khi tuyên thệ không thấy ai bị vướt cái ở đó cũng lắm chuyện tiếu cười!

P. V

Nỗi khổ dân ngụ

THỪA-THIÊN. — Tân Đô ngụ tại làng Cao ni, tổng Thanh chân, huyện Quảng điền đã 11 năm nay, ngày 8-10 ta, mẹ y quá vãng, trình làng xin đất chôn. Làng bắt lễ một cỗ heo xôi và 32$ địa mộ, tang chủ định ngày 10-10 ta đem lễ cúng thần, làng và dòng dân đến ăn. Duy có ba ông bon việc cựu, nhất định không cho chôn, vì sở không xin cho cũng không thưa riêng; vì thế tang chủ xin đem bọc về và lo việc.

May cho tang chủ có thân tình làng Phú lai nên xin được đất tổng táng ngày 12-10 ta.

Cái khổ dân ngụ, sống đã vất vả mà chết không có đất chôn!

Trợ tăng

Cũng vì cái cớ hạn tuổi

Tiếng-dân số 991 ra ngày 30-11-36, có đăng câu chuyện Võ hữu-Lu lý trưởng làng Cao đài xã, (huyện Phú lộc) đem đứa con gái xin vào học, mà thầy giáo nói tuổi nhỏ không cho... Hay được thư thầy giáo Ng. v. H. nói xét ngày sinh tháng đẻ của đứa con gái ấy là 17-5-31 không đúng theo đều lệ, biện trường không nhận đơn, vì không trường nào nhận đứa bé 5 tuổi vào học lớp Đồng ấu.

T. D.

Việc cứu tế nạn hỏa tai ở Nông cống

THANH-HÓA. — Nạn hỏa tai xảy ra ngày mồng 10 tháng 10 ta, tại làng Tân quế, phố Nông cống, ngài số 1 đã cứu cấp của quan phủ, cho thuốc đến hai tối hết chẩn được 50$.

Học trò trường Kiểm bị Nông cống diễn 2 tối hiến được 100$. Đều đem giúp cho những người bị nạn.

«Cứu người cấp cơn tai nạn». thật là việc nghĩa đáng khen

P. S

Kết quả số tiền quyên của anh em nhà máy Trường thi giúp nạn dân ngoài Bắc

VINH — *Trước* cảnh lầm than nỗi anh linh ở các miền lụt ngoài Bắc, các anh em trên bàn giấy và các ông Cai của nhà máy trường tại số tập cột đồng, xin phép quyên tiền trong nhà Máy, để giúp nạn đó. Bắt đầu ngày September, mãi đến 21 Novembre, hội đồng mới họp kiểm soát và tính toán số quyên (có nhiều người cương chịu đóng phải rồi tên đi). Tuy là quyên từ ngày 25-9- đến 21 11-36

Điện hộ đồng kiểm thêm mới xưởng có hai ông Cai, tính toán số quyên hôm 21-11-36 tất cả được 177$91, đã gởi quan Chánh sở độ lộ quan Đốc V.nh, để nghị chuyển đó ra bàn Cứu tế Hanoi, ở đây đã nhận được rồi. Danh sách các nhà từ thiện và số thẻ đã yết lên trong xưởng và ngoài cổng sở.

Nguyễn-thượng-Vân và Khuất-như-Khôi Lai cảo

Chiếm đất công làng làm của tư

NGHỆ-AN. — Chúng tôi dân làng Đan nhiệm, tổng Xuân liễu, huyện Nam đàn, nhờ nhà báo đăng việc khuất ức sau này, mong quan trên minh xét.

Nguyên làng chúng tôi có khoảnh đất công gọi là «Mộ sơn» 墓山, xưa nay cho dân trong làng và các nơi tới lính ở, thường năm chiếu thu hoa lợi, đốn phát cây cối để làm công tiêu và quân cấp cho đồng dân.

Gần đây tên Địa chánh sức khai làm trích lục, bọn dân ngụ cư mưu đồng mấy người dân thành quân ở đất ấy ra tranh nhận làm đất tư, phát đơn kiện, kê trình cho khoán mà hồ (làng đã khai và chỉ trích từng khoán mà hồ đã tại đây). Theo lời tỉnh phân xử, bắt chúng nó thuận nạp cho làng mỗi sào mười quan để nhận trích lục. Đồng dân làng chúng tôi nghĩ rằng đất ấy là của công, gọi là «Mộ sơn» đồng dân sống nhờ hoa lợi chung, chốt làm mồ địa chung; nay chúng nó chiếm làm đất tư, thiệt hại cho đồng dân đời đời. Vậy mong quan trên minh xét, giao trích lục cho làng nhận làm đất công như, tòa sơ cấp đã xử, và chiếc lượt bắc bọn ngụ mất, mựu mất kia không được vọng chiếm, đồng dân đội ơn vô cùng.

Chúng tôi, có 181 người, cả hương chức và dân hộ ký tên và điểm chỉ do cực hương bộ tả đơn. Lý trưởng Bà Nam đóng triện, đơn đã gởi lên tỉnh, tòa và hộ mà chưa mong ơn thêm xét, đồng dân rất lấy làm trông mong.

Mấy người thay mặt cho dân kêu, dân hộ lai cảo

Lời Tòa Soạn. — Vụ *đất mà đến gần 200 cả dân, kêu đăng kêu kiện, tất là ở trong có điều khuất ức, mong nhà đương cuộc minh xét thỏa xu thế nào cho đất mối kiện, và khỏi gây mối thù hiềm kéo dài sau này.*

Dân cần, quan trễ..

QUẢNG-NGÃI. — Võ-thị-Hứa, người làng Vinh phú (Mộ đức) kiện tên Võ-Lâm, làng Thuận phong (Nghĩa hành) chiếm canh ruộng cha y, tại bộ làng Ân ba, từ tháng 5 năm ngoái đến nay. Hương ấy quan sức xã bộ quyền canh. Sau khi khai bạ xong, ngày 23-1-36 tòa Sơ cấp Nghĩa hành đã hiệp xử, thị Hứa được kiện, ba bên nguyên, bị đều ký tuân thuận, độ tỉnh Quan bức 26 tháng 3 năm Bảo Đại thứ 11, tỉnh đã phúc y. Thế mà đã 8 9 tháng nay không sức xã bộ bắt. Vừa rồi thị Hứa lo đọn cấy, bị trùm đích Ân ba cản không cho, nói: «Quan trên không sức cho làng biết, nên làng sức y ra triệt lại».

Mỗi khi xử xong vụ án nào, mong nhà chức trách thông sức liền cho làng sở tại, chúng nguyên bị biết mà tuân hành.

Dạ lão

Vẫn chưa xử

BÌNH-ĐỊNH — Tháng trước đây tại làng Tài lương và làng Cửu lợi (Bồng sơn) có 5 người tù chân trốn là: Bùi Duẩn, Trần Khanh, Nguyễn Quân, Trương Thường và Huỳnh Tiếp (người tù mới được tha cách đây ba tháng), mà làng khai là rủ thêm nguyên vợ ông, nường [illegible] Đồng dương đại hội, nên bị bắt giam tại phủ Bồng sơn (Tiếng đồn đã có đăng). Kể người bị giam đã nay đã một tháng rưỡi, mà chưa mong quan trên xét xử thế nào.

Vì trong nhịp nghe tin phái bộ Điều tra của Chánh phủ Bình dân sắp sang Đông dương, mà tổ lòng oan ức khắp cả trong xứ Đông dương, nào chỉ 5 người ấy, tưởng nhà đương cuộc nên lượng thứ cho trọn cái ơn nhà nước đã tha trước.

Bồ chuyện

Luôn mấy chuyện bắt rượu lậu!

BÌNH THUẬN. — Ngày 10-10 ta (23 11-36), ông Đoan ở Phan-thiết, cùng 3 người lính tới nhà Ngô-ẩu-thị-Nên làm rẫy ở Rừng-bảo-ốc (địa phận làng An-phú (Hàm thuận) soát nhà thị được nửa lít rượu lậu, hỏi thị rượu nấu hay là mua của ai thì khai đi làm rẫy thấy ve rượu ai bỏ theo đường, lượm về để bép lay chưn trộn, chớ không nấu, không mua của ai và không biết là rượu lậu.

Ông Đoan liền bắt thị về Phan thiết giam. Ngày 11 kêu phạt: 10$50, thị chịu phạt xin chạy bạc, sau thị đem y số xuống phạt.

2) Ngày 11-10 ta (24 11-36) ông tây Đoan và 2 tên lính Đoan tới nhà thị-Cảnh (làm rẫy, chồng thị-Cảnh là Lương-Nê, đi buôn mọ không có ở nhà). Soát lục trong nhà không có vật chi liền ra đám trồ cách xa chừ 20 thước tây kiếm đặng 1 cái khương 1 cái cơi, 4 cái khạp nhỏ, chưng không có cơm và rượu chi cả, sắt trong bụi trồ, ông tây Đoan vô hỏi, thị khai của ấy ai đem tới phao vu chớ thị không nấu rượu.

Ông Đoan liền sức lính bắt, thị giải về sở Thương chánh hỏi thị cũng khai y như lời trên. Hiện thị đương bị giam Tội nghiệp 1 bầy con thơ 5 đứa (con lớn 10, 8, 6, 4, 2 tuổi) chồng không có ở nhà chôm xóm thấy cho đứa bé 2 tuổi bú giùm!

3) Chiều ngày 14-10 ta (27-11-36) lại thấy ông tây Đoan và 3 tên lính chở 2 xe ngựa, khương, cơi, ống trám hàm, cơm, rượu lậu (đã nấu rượu lậu) nghỉ tại cây số 7, đường thiên-lý-lộ, địa phận Phú-hưng.

Đã nầy nghe biết ở tại giáp rừng cát (gần biển) đường đi Mũi né, giáp cây Cây-nhé địa phận làng An-long, (Hàm-thuận). Khi đi tới chỗ nấu rượu 6 giờ mai thì bọn nấu rượu chỉ chạy trốn hết. Chiều ngày 16 10 ta (29-11-36) đã đòi Hương lý làng An-long tới tòa Thương chánh đòi bắt phạt làng mấy trăm đồng. Không rõ làng có kêu ca gì được không?

Th. Ng.

Xho chuyện.

Trong đời, bất kỳ nghề gì bọn gian nào cũng thà ngón đều được cả. Đến cái nghề ăn cắp người ta cho là mạt, thế mà không khỏi bị mất mớp.

Theo *Trung-Bắc-tân-văn* ra ngày 3-12-36 vừa rồi có 3 cậu trai bọn Âu-phục thiệt bảnh, tới nhà đào Dung ở đường Chợ-con (Haiphòng) để thưởng cái giọng trống tiếng hát. Cô 3 chơi hào lắm, rượu chè sang tột, làm cho ả Dung phải cầm đồ mua rượu chè để cung cho khách quí.

Một ngày, hai ngày, đến ngày thứ 3, mấy anh «công tử» ấy đem ra một cái va-li «của thuốc phiện lậu», nói để cho đi bán rồi trở lại trả tiền chi phí trong mấy ngày. Thế rồi họ cút ra một mạch, không tăm dạng gì! Ả Dung đợi ngày một một phải kiếm tại sở Cẩm, thì bắt được một cậu tên là Lộc. Hỏi thì Lộc khai thuốc phiện bán được 800$, trả nợ, còn thì cuốn ra tiêu sạch trơn rồi. Hiện đang truy 3 cậu kia.

Dưới bộ Âu-phục bảnh, ả Dung trông đâu bộ lông cũng bảnh. Lầm!

Theo báo *Trung-Hoa* ra ngày 3-12-36, tại Thanh-Hóa vừa rồi có xảy ra một vụ án mạng rất thương tâm! chán bóp cổ chú chết giấc!

Nguyễn Trương-Trời ở làng Thanh-giang, phủ Đông sơn lâu nay trong gia-đình thường bất bình sao đó, sinh ra hiềm khích với anh Một đêm kia, người anh đem thuốc phiện lậu vào vườn người chú không biết có phải quyết hai chú hay không khi đang làm khum đào lỗ dưới đất, thì chú thấy được, nổi giận chạy ra đánh đá và bóp cổ người chú một chặp, chú chết ngay! Quan đốc tờ về khám cũng nhận là vì bóp cổ người mà Trương Trời chết.

Chú cháu như thế cũng hết chỗ nói!

Sư Thụy, sư Mãn, lại ni-cô gì đó ở Bắc, không lạ tại độc-giả chút nào.

Nay tại Châu-đốc (Nam-kỳ) lại có ông sư kỳ quái: Ông tên là Trần-văn-Nghiêm 46 mùi, làm công quả tại chùa An-phước, làng An-phước gần nửa tháng nay. Sớm mai ngày 30-11 36, sư đi đâu vắng, thì đến chiều ngày sư bị bắt giam; Tế ra sư cởi xuống chùa Kỳ viên mà hiếp dâm bà điện Phạm thị Huê 58 tuổi!

Bà điện Huê mù mắt, khi nghe sư vào, bỗng lên, liền bị sư nhét khăn vào miệng...

Lăng nghe la, tới trời, thì sư đã bỏ tội tội nghiệp lắm! Nam-vô A-di-đà-Phật!

Sách tặng

Bản báo đã nhận được 2 quyển sách dưới nầy, xin cảm ơn các nhà gởi tặng và giới thiệu cùng độc giả

I) «ĐAN LEN», do bà Nguyễn-mệnh-Khang ở Hanoi soạn và gởi tặng, sách nầy giạy cách đan len, có ích cho ai muốn học nghề ấy, dày 21 trang, giá bán 0$15.

II) «TẮT LỬA LÒNG», số đầu của «Phổ-thông bán nguyệt san» ở Hanoi gởi tặng, truyện dài do ông Nguyễn-công-Hoan soạn, dày gần 200 trang, giá bán 0$25.

Tin Thế-giới

(Tiếp theo trang 1)

Cuộc nội loạn Tây-ban-nha

Hendaye, 3-12. — Một tin trình của chính phủ cho hay rằng quân của chính phủ đánh vùng Ocdarzanso được thành công và đã đi khỏi Villarréal 5 cây số.

Quân chính phủ nói rằng đã ném bom phá đường xe lửa Beinez — Pensrrena cắt đường giao thông giữa Cordoue với Villa—Hartar.

Phóng viên của thông tấn Havas ở Valavera nói rằng hôm qua quân quốc gia không đánh nữa cứ tiến trên con đường Coragne.

Madrid, 3-12. — Một toán tập binh đã đến hàng vì lọc đường trong khu Đại học. Nhiều dân cư vì muốn tránh cái nạn bom rơi mà phải lánh mình luôn luôn vào các hầm và đường xe lửa trong hầm.

Các nghị viên Anh điều tra ở Madrid có lẽ đã xin gởi đến những mật ngữ hơi ngạo.

Một nhà cộng sản Đức là Beimler, nghị viên, đã bị giết với quân chính phủ công cần trường Quinocoes.

Loạn quân được giúp sức

Gibraltar 3-12. — Theo hãng Reuter thì có 700 người Maures và thuốc đạn đã chở đến Algésires để giúp sức cho quân quốc gia.

Quân chính phủ kéo đến Burgos

Handaye, 4 12. Tình hình không thay đổi mấy. Nhưng hình như quân dân quốc ở Astorica vẫn tiến luôn và đã vào tỉnh Burgos chỉ cách đô thành 45 cây số.

Tại Hạ-nghị-viện Pháp

(Tiếp theo trang 1)

khen ngợi những lời nói của ông Edeo, Ngoại trưởng Anh, và cái thơ nói chuyện hòa bình của Tổng thống Huê kỳ.

Ông Duponl, ở hữu phái lại đầu các chính phủ sao có làm giảm bớt thanh thế của nước Pháp vì làm mất tình giao hảo của nhiều dân tộc trên hoàn cầu như Bồ đào nha, các nước Nam Mỹ Ý Áo. Ông nói rằng cộng sản Tây ban nha đã chém giết nhiều đạo sĩ. Ông nói: «Người Pháp nên lòng ra Jánh để giữ bờ cõi mà không phải để binh vực quân giết người ở Barcelones».

Ngoại trưởng Yvon Delbos tuyên bố rằng việc Tây ban nha không nên gây sự khó khăn cho Pháp và người ta đương lo sự lắm; «Biên giới chúng ta vẫn y, nhưng bị chúng dọa Chuyện xóa bỏ các điều ước, và khinh rẻ Quốc liên cũng là như một cách khêu mồi chiến tranh. Có một cái nào truyền ba chia Âu châu ra hai phía... Chúng ta vì cái toàn Âu mà gần sau âm cho ngọn lửa Tây ban nha đừng lan rộng ra và được mau tắt... Nước Pháp cũng đã sức để tự bảo vệ quyền lợi của mình. Nếu nước Pháp không được thăng mọi thì ít nữa chung quanh nước Pháp cũng có những nước nết lòng vở, sự hòa bình, đồng dân các nước nầy có Anh.

Đĩa hát Phước-Cương mới

XUẤT-BẢN TRONG THÁNG JUIN 1936

Đĩa cổ Năm Phi giá chỉ có 2$00

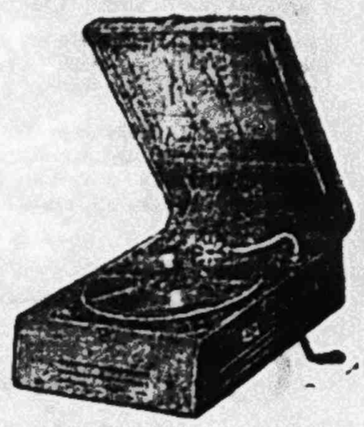

Máy hát «DODELUX» có 18 kiểu khác nhau

Modèle 100, bán rao hàng	12$00
700, hát 1 mặt rưỡi đĩa	15.00
965, hát được 3 mặt đĩa	18.00
965, hát 3 mặt đĩa có máy ngưng	20.00
1000, có máy ngưng, hát 3 mặt đĩa, kiểu thật đẹp	24.00
Đĩa cổ Huế, Ả-đào, chèo cải-lương	2.00
— hát Quảng-đông, đĩa Triều-châu	1.50
— hát Tây, đĩa đàn khiêu-vũ	1.50
— Cổ Tây, đĩa khiêu-vũ	1.50
— đàn bát điệu khiêu-vũ Nhật-bản	1.50
— đàn ngũ-âm, đĩa hát Lào	1.50

Qui ngài mua hàng gởi tiền trước giao ngân khỏi chịu cước phí. Có mua-lục máy và đĩa hát 1936.

LÊ - VĂN - TÀI

Agent exclusif des Disques et Phones

82 Rue Georges Guynemer

SAIGON

"CON-CHIM"

Xem kỳ báo ngày mai sẽ rõ

Nhân lời ngoại trưởng Anh bị nói chuyện và giúp nước Pháp, ngoại trưởng Pháp nói: «Nước Pháp cũng vậy, có hai lẽ không quên của Pháp vẫn cần sẵn để bảo giúp Anh trong khi bị nước khác khêu chiến. Đối với Sỹ cũng vậy, [illegible] phía tay hoàn nghênh lời nói của ngoại trưởng

HOÀNG - VĂN - ÁP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thấm thoáng trong thịt nó buồn như kiến bò, hay sáng ngày có thì mà nay nước đái nó trắng như nợi chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kíp chữa ngay, nếu để lâu ngày ra lắm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả [illegible] đó, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG VĂN ÁP, 47, Phố Minh-mạng. BẮC NINH là mau khỏi rất nết nọc, mà vẫn đó như thường, chớ bền hiệu không sau bịa đặt nuôn tới nay về bịnh lạ ra, như thế chỉ khó tin cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc cầu hiệu nay đã có vững gần nay, thuốc LẬU 1$00, TIM-LA 2$00 1 lọ, khi mua gởi [illegible] tiền trước còn gởi lính bảo giao ngân, xin chớ bỏ qua, có đăng thì mới rõ.

NHÂN-TẠO-HUYẾT — CỐ-TINH BỔ-THẬN

BỔ-HUYẾT--SÁT-TRÙNG — **THẬN-HƯ — DI-TINH**

Hồi-dương thân thể — Lọc sạch máu bầm — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sài, lỗ, ghẻ — *Giá suy gầy rồi ít ăn, mạnh yếu — Đàn bà có mang đang an thai — Ở cữ đang chóng đỡ đa, mau trở lại tươi đẹp.*

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHUYÊN-TRỊ Đinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mỏi hao, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị bên bồn,... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bậc thơ minh-tế đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của người một thứ cây quí, trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Thái-Tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN: «.... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất quí như SÂM một cây v. v.. trị chứng đau thận di-tinh».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

PHẢI LO ĐẾN TÍNH-MỆNH

Hạ thu giao tiết, chính là lúc người ta sinh bệnh sốt nóng cảm gió

THỔI NHIỆT TÁN ĐẠI - QUANG

là thứ thuốc để trừ các bệnh cảm mạo sương gió, sốt nóng, sốt rét, như: đầu, trúng hàn, trúng thử, công hiệu hơn hết mọi thứ thuốc khác, cảm đoạn trong năm mươi phút kiến công

ĐẠI = QUANG = DƯỢC = PHÒNG

TỔNG-CUỘC: 27, Boulevard TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. CHỢ-LỚN — PHÂN-CUỘC: 29 PHỐ HÀNG NGANG — HANOI

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Directeur Gérant: [illegible]